

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**LÊ THỊ HOÀN**

# **ĐỐI TRONG THƠ TỔ HỮU**

**Chuyên ngành: Ngôn ngữ học  
Mã số: 602201**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC**

**Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. NGUYỄN VĂN LỘC**

**Thái Nguyên – 2011**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa có ai công bố trong một công trình nghiên cứu nào khác.

**Tác giả**

**Lê Thị Hoàn**

## LỜI CẢM ƠN

Em xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc đến GS. TS Nguyễn Văn Lộc. Thầy đã tận tình hướng dẫn em trong suốt quá trình thực hiện và hoàn thành luận văn.

Em xin chân thành cảm ơn các thầy, cô giáo đã tận tình giảng dạy, hướng dẫn, quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ em trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Em xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc đến gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã động viên, khích lệ và giúp đỡ em trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

*Thái Nguyên, tháng 8 năm 2011*

Tác giả luận văn

**Lê Thị Hoàn**

## MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	0
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề .....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	6
3.1.Mục đích nghiên cứu.....	6
3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu .....	6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	6
4.1. Đối tượng nghiên cứu.....	6
4.2. Phạm vi nghiên cứu.....	6
5. Phương pháp nghiên cứu.....	6
5.1. Phương pháp thống kê, phân loại.....	6
5.2. Phương pháp miêu tả.....	7
5.3. Phương pháp phân tích ngữ văn.....	7
6. Dự kiến đóng góp mới của đề tài .....	7
6.1. Ý nghĩa về mặt lý luận .....	7
6.2.Ý nghĩa về mặt thực tiễn .....	7
CHƯƠNG 1 : CƠ SỞ LÝ LUẬN .....	8
1.1 Đặc điểm của tiếng Việt với tư cách ngôn ngữ đơn lập.....	8
1.1.1 Đặc điểm về ngữ âm .....	8
1.1.1.1 Đặc điểm của âm tiết tiếng Việt.....	8
1.1.1.2 Đặc điểm của âm tố tiếng Việt.....	9
1.1.1.3 Đặc điểm của âm vị tiếng Việt.....	10
1.1.2 Đặc điểm về ngữ pháp.....	11
1.1.2.1 Đặc điểm của hình vị tiếng Việt.....	11
1.1.2.2 Đặc điểm của từ tiếng Việt.....	12
1.1.2.3 Đặc điểm của cú pháp tiếng Việt .....	14

1.2 Đôi và cấu trúc đôi .....	16
1.2.1 Khái niệm đôi .....	16
1.2.2 Khái niệm cấu trúc đôi .....	21
1.2.2.1 Khái niệm cấu trúc .....	21
1.2.2.2 Phân loại cấu trúc ngôn ngữ.....	22
<b>Cấu trúc văn bản:</b> .....	24
1.2.2.3 Cấu trúc đôi .....	25
1.3 Đôi trong truyền thống văn học Việt Nam.....	25
1.3.1 Đôi trong thơ văn cổ và trung đại .....	25
1.3.2 Đôi trong thơ hiện đại .....	33
1.4 Vài nét về cuộc đời, sự nghiệp Tố Hữu và vấn đề nghiên cứu nghệ thuật đôi trong thơ Tố Hữu.....	38
1.4.1 Vài nét về cuộc đời, sự nghiệp Tố Hữu. ....	38
1.4.2 Vấn đề nghiên cứu nghệ thuật đôi trong thơ Tố Hữu .....	41
<b>CHƯƠNG 2: ĐẶC ĐIỂM CẤU TẠO VÀ CHỨC NĂNG NGỮ PHÁP CỦA ĐÔI TRONG THƠ TỐ HỮU .....</b>	<b>43</b>
2.1 Về mặt cấu tạo ngữ âm.....	43
2.1.1 Đối chiếm toàn bộ số lượng âm tiết trong dòng thơ .....	43
2.1.1.1 Đối xứng trong thơ Tố Hữu .....	43
2.1.1.2 Đối cân trong thơ Tố Hữu .....	52
2.1.1.3 Đối lệch trong thơ Tố Hữu.....	58
2.1.2 Đối có ở đa phần số tiếng trong dòng thơ .....	61
2.1.2.1 Đối có ở hơn 50% số tiếng trong dòng thơ .....	61
2.1.2.2 Đối có ở 50% số tiếng trong dòng thơ .....	68
2.2 Về mặt tổ chức ngữ pháp nội bộ .....	72
2.2.1 Xét theo quan hệ ngữ pháp giữa các thành tố cấu tạo .....	72
2.2.2 Xét theo đặc tính của thành tố cấu tạo .....	75

2.3 Về mặt chức năng ngữ pháp.....	79
2.3.1 Cấu trúc đối giữ chức năng là chủ ngữ .....	79
2.3.2 Cấu trúc đối giữ chức năng là vị ngữ.....	80
2.3.3 Cấu trúc đối giữ chức năng là bổ ngữ.....	81
2.3.4 Cấu trúc đối giữ chức năng là định ngữ.....	82
CHƯƠNG 3: CHỨC NĂNG NGỮ NGHĨA VÀ NGỮ DỤNG CỦA CÁC CẤU TRÚC ĐỐI.....	85
3.1 Chức năng ngữ nghĩa .....	85
3.1.1 Cấu trúc đối được dùng để miêu tả thiên nhiên .....	85
3.1.2 Cấu trúc đối được dùng để miêu tả con người.....	89
3.2 Chức năng ngữ dụng .....	97
3.2.1 Cấu trúc đối có chức năng tạo tính nhạc.....	97
3.2.2 Cấu trúc đối có chức năng bộc lộ thái độ của tác giả .....	101
KẾT LUẬN.....	109
TÀI LIỆU THAM THAM KHẢO.....	111

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Tiếng Việt là loại hình ngôn ngữ đơn lập. Về mặt ngữ âm thì âm tiết trùng với hình vị và thường trùng với từ. Hiện tượng này còn gọi là “*ba ngôi một thể*”. Trong thành phần cấu tạo của từ tiếng Việt không có các yếu tố hình thái chuyên dùng để biểu thị các ý nghĩa và chức năng ngữ pháp. Khi hoạt động với các chức năng ngữ pháp khác trong câu, từ tiếng Việt vẫn giữ nguyên hình thái của nó. Tính không biến hình là đặc điểm ngữ pháp rất quan trọng của từ. Nó chi phối nhiều đặc điểm ngữ pháp khác của tiếng Việt. Những đặc điểm loại hình trên của tiếng Việt quy định một loạt những đặc điểm trong truyền thống ngữ Văn Việt Nam. Trong đó có nhu cầu ý thức sử dụng các cấu trúc đối.

Đối là biện pháp ngôn ngữ được sử dụng phổ biến trong văn chương Việt Nam. Cấu trúc đối xuất hiện nhiều trong tục ngữ, ca dao, câu đối, thơ văn cổ như: Hịch, Cáo, Chiếu, Văn tế và cả trong thơ ca cận hiện đại. Cùng với những giá trị nội dung, các cấu trúc đối còn mang những giá trị nghệ thuật đặc sắc phản ánh những đặc trưng của tiếng Việt và nhu cầu, thói quen thẩm mỹ của người Việt.

Với những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật, biện pháp đối và các cấu trúc đối đã được quan tâm nghiên cứu từ nhiều góc độ bởi các tác giả khác nhau. Tuy nhiên, các cấu trúc đối trong thơ hiện đại còn ít được chú ý.

Tố Hữu (1920 - 2002) là một trong những là cờ đầu của nền văn nghệ cách mạng Việt Nam. Thơ ông luôn gắn bó và phản ánh chân thật những chặng đường cách mạng đầy gian khổ, hi sinh nhưng cũng nhiều thắng lợi vinh quang của dân tộc. Chính vì thế mà nghệ thuật thơ Tố Hữu mang tính dân tộc đậm đà, sâu sắc. Ông tiếp thu những tinh hoa của thơ ca cổ điển và

hiện đại, nhưng đặc biệt thành công khi vận dụng những thể thơ truyền thống. Tố Hữu không chú ý sáng tạo những từ mới, cách diễn đạt mới mà ông thường sử dụng những từ ngữ và cách nói quen thuộc của dân tộc. Đó là cách sử dụng tài tình các từ láy, các thanh điệu, các vần thơ và nhất là cấu trúc đối.

Nghệ thuật biểu hiện trong thơ Tố Hữu luôn được các nhà nghiên cứu, phê bình quan tâm tìm hiểu từ nhiều góc độ. Những công trình nghiên cứu đó đã bước đầu khẳng định cấu trúc đối trong thơ Tố Hữu vừa là sự tiếp thu vừa là một sáng tạo nghệ thuật có giá trị to lớn. Song, thực tế để làm rõ các giá trị của cấu trúc đối trong thơ ông thì chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu, tìm hiểu. Vì vậy, việc nghiên cứu cấu trúc đối trong thơ Tố Hữu có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn:

*Về mặt lý luận:* Với việc triển khai đề tài này lần đầu tiên có một công trình nghiên cứu tương đối đầy đủ và sâu sắc về nghệ thuật đối trong thơ Tố Hữu theo hướng tiếp cận của ngành ngôn ngữ học. Việc nghiên cứu đề tài này góp phần làm sáng tỏ nghệ thuật đối trong thơ hiện đại nói chung và thơ Tố Hữu nói riêng.

*Về mặt thực tiễn:* Kết quả nghiên cứu của đề tài này có thể được sử dụng vào việc biên soạn các tài liệu phục vụ cho việc giảng dạy về ngôn ngữ và thơ ca nói chung thơ Tố Hữu nói riêng.

Với những lý do trên, chúng tôi lựa chọn tìm hiểu đề tài “ *Cấu trúc đối trong thơ Tố Hữu* ”.

## **2. Lịch sử vấn đề**

Đối trong văn chương Việt Nam là biện pháp nghệ thuật được dùng phổ biến. Ta bắt gặp nghệ thuật đối trong các thể loại văn học dân gian như: ca dao, tục ngữ, câu đối... Trong văn học cổ và văn học trung đại đã có nhiều những nhà văn, nhà thơ sử dụng thành công nghệ thuật đối như: Trần Quốc



Tuấn, Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Đình Chiểu... Nói tiếp truyền thống đó, thơ văn cận, hiện đại có những tác giả tiêu biểu như: Nguyễn Khuyễn, Tú Xương, Tản Đà, Huy Cận, và đặc biệt là Tố Hữu đã vận dụng thành công nghệ thuật đối.

Đề cập đến nghệ thuật đối đã có một số các công trình nghiên cứu như: *Thơ ca Việt Nam- hình thức và thể loại* của Bùi Văn Nguyên và Hà Minh Đức; *Từ điển thuật ngữ văn học* do Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi đồng chủ biên; *Đối ngẫu trong Truyện Kiều* của Trần Đình Sử; *Tìm hiểu sự đối xứng trong văn học* của Phan Ngọc; *Thi pháp hiện đại* của Đỗ Đức Hiểu; *Văn học sử yếu* của Dương Quảng Hàm... Gần đây, học viên Nguyễn Thu Nguyệt cũng đã có công trình nghiên cứu về *cấu trúc và chức năng của tiểu đối trong truyện Kiều* của Nguyễn Du. Khảo sát tài liệu của các nhà nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy có nhiều quan niệm khác nhau về đối.

Ý kiến của Hữu Đạt, **Ngôn ngữ thơ Việt Nam**, Nxb Giáo dục đã khẳng định: “*Một trong những đặc điểm vô cùng quan trọng của ngôn ngữ thơ chính là tính tương xứng. Tính tương xứng trong ngôn ngữ thơ đảm bảo cho thơ có một vẻ đẹp đặc biệt. Đó là vẻ đẹp của sự hài hòa: hài hòa của những đường nét, góc cạnh và hài hòa của cái tổng thể thống nhất.*”. Không chỉ khẳng định vai trò của quan trọng tính tương xứng trong thơ ca, tác giả còn đưa ra quan niệm của mình về tính tương xứng: “*Không những tính tương xứng chỉ bao gồm những cái tương phản, đối ứng hoặc cân đối với nhau mà nó còn bao gồm cả những cái tồn tại trong thế bổ sung cho nhau.*”

Trong cuốn “*Việt nam văn học sử yếu*”, Dương Quảng Hàm cho rằng: “*Đối là đặt hai câu đi sóng đôi cho ý và chữ trong hai câu ấy cân xứng với nhau. Vậy trong phép đối, vừa phải đối ý vừa phải đối chữ.*” Tác giả còn chỉ rõ đặc điểm của đối ý và đối chữ. Cụ thể: Đối ý là tìm hai ý tưởng gì

cân nhau mà đặt thành hai câu sóng đôi. Đối chữ thì phải xét về hai phương diện: thanh của chữ và loại của chữ.

Bàn về vai trò của nghệ thuật Đối trong thơ, Phan Ngọc đã khẳng định: *“Đây là một biện pháp hết sức quan trọng để đem đến cho câu thơ vẻ súc tích, chặt chẽ, rất cần thiết cho ngôn ngữ thơ, với tính cách một ngôn ngữ lý tưởng”*[...tr.259]). Trần Đình Sử thì cho rằng *“đối ngẫu đã góp phần là cho nghệ thuật tự sự sắc nét, hài hòa, giàu tính nhạc, vừa tạo thành chất thơ đậm đà cho tác phẩm, vừa là nền vẻ đẹp trau chuốt tương xứng cho lời văn”*[...tr.275]

Như vậy, nhìn chung ý kiến của các nhà nghiên cứu đều khẳng định vai trò quan trọng của cấu trúc đối trong thơ ca. Sử dụng nghệ thuật này giúp cho câu thơ hài hòa, cân đối, chặt chẽ, súc tích, đảm bảo cho thơ có một vẻ đẹp đặc biệt.

Trong nền văn học hiện đại Việt Nam, Tố Hữu là một trong những nhà thơ đã sử dụng thành công nghệ thuật đối. Ngay từ những tập thơ đầu tay, ông đã vận dụng thành công phép đối. Đề cập đến nghệ thuật thơ Tố Hữu nói chung, phải kể đến những công trình nghiên cứu như: *Thơ Tố Hữu- tiếng nói đồng ý, đồng tình, tiếng nói đồng chí và Phong cách nghệ thuật thơ Tố Hữu* của Nguyễn Văn Hạnh; *Tố Hữu - Về tác gia, tác phẩm* của Phong Lan; *Thi pháp thơ Tố Hữu* của Trần Đình Sử; *Cái đẹp trong thơ kháng chiến Việt Nam* của Vũ Duy Thông; *Phong vị ca dao dân ca trong thơ Tố Hữu* của Nguyễn Phú Trọng...

Trong bài nghiên cứu về *“phong cách nghệ thuật thơ Tố Hữu”* Nguyễn Văn Hạnh đã khái quát phong cách nghệ thuật thơ Tố Hữu trên nhiều bình diện: *cảm hứng xã hội, thiên hướng tổng hợp; sức mạnh tình cảm, hơi thở liền mạch; tính cách và tâm hồn dân tộc; tình nghĩa, tâm sự; ước lệ và*